



2008

Báo Cáo Thường Niên



Giới thiệu về Danapha	02
Các giải thưởng và danh hiệu đạt được trong năm 2008	04
Những Sự kiện nổi bật năm 2008	06
Tổng quan tình hình Tài chính 2008	08
Thông điệp từ Chủ tịch HĐQT	10
Ban Lãnh đạo	12
Sơ đồ tổ chức	14
Báo cáo Tài chính 2008	16
Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập	18
Bảng Cân đối Kế toán	20
Kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh 2008	22
Các chỉ tiêu Tài chính cơ bản	23



GIỚI THIỆU VỀ DANAPHA

Tổng quan về Danapha

Hình thành từ một xưởng sản xuất nhỏ phục vụ chủ yếu cho quân nhu năm 1965, rồi phát triển thành đơn vị sản xuất và kinh doanh dược phẩm với 100% vốn sở hữu thuộc nhà nước, trải qua nhiều lần sát nhập, chia tách, đến năm 1997, trở thành thành viên của Tổng Công ty Dược Việt Nam, và đến ngày 01/01/2007, thực hiện cổ phần hóa và chính thức mang tên Công ty Cổ phần Dược Danapha.

Sứ mệnh

Tìm kiếm và ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong việc nghiên cứu phát triển những sản phẩm đặc trị thế hệ mới với chất lượng và hiệu quả điều trị tối ưu để nâng cao chất lượng sức khỏe cho cộng đồng.

Tầm nhìn

Hướng đến mục tiêu khẳng định sự khác biệt và vị thế dẫn đầu trong công nghệ bào chế dược phẩm, tìm kiếm và ứng dụng công nghệ mới vào nghiên cứu, sản xuất, Danapha mong muốn trở thành doanh nghiệp dược phẩm hàng đầu tại miền Trung Việt Nam.



CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2008

1. Giải thưởng
"Sao Vàng Đất Việt năm 2008 của Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam"
2. Giải thưởng
"Thương hiệu mạnh Việt Nam 2008"
3. Giải thưởng
"Vì sự cống hiến cho Miền Trung 2008"
4. Giải thưởng
"Doanh nghiệp tiêu biểu về An toàn Lao động 2008"
5. Danh hiệu
"Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín 2008"
6. Danh hiệu
"Hàng Việt Nam chất lượng cao 1999 - 2009"



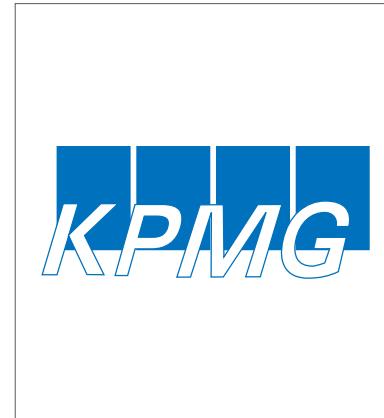
NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2008



Tháng 1/2008, Danapha ra mắt tổ hợp sản phẩm mới điều trị bệnh Gout cấp tính và mãn tính gồm: DARINOL, COLCHICIN, PROBENECID và MELOXICAM, tăng cường hơn nữa việc đưa sản phẩm thâm nhập kênh điều trị ETC của Danapha và cũng là hướng phát triển kinh doanh của Công ty trong tương lai.

Tháng 8/2008, lần thứ 2 trong 2 năm qua kể từ năm 2006, chuyên gia của tập đoàn dược phẩm Hoa Kỳ - AQ Pharmaceuticals Inc. có mặt tại Danapha tiếp tục đánh giá và tư vấn về GMP cho nhà máy sản xuất thuốc viên Non-Beta Lactam. Lần đánh giá này của vị chuyên gia FDA cho thấy nhiều khả quan hơn lần đầu tiên, tạo động lực để Danapha nhanh chóng hoàn thiện nhà máy trong lộ trình đạt chứng chỉ GMP của Cục Quản lý An toàn Thực phẩm - Dược phẩm Hoa Kỳ.

Quý 3/2008: hoạt động xuất khẩu của Danapha ghi nhận một cột mốc quan trọng: lần đầu tiên xuất sang Hoa Kỳ 2 lô sản phẩm. Đây là một tiền đề quan trọng để Danapha tìm kiếm cơ hội xuất khẩu sang những thị trường "khó tính" khác như EU, Nhật Bản...



Cuối tháng 12 năm 2008, Danapha chỉ định Công ty TNHH KPMG - một công ty kiểm toán uy tín, là đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2008. Việc lựa chọn KPMG khẳng định Danapha hướng đến việc quản trị doanh nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế với các báo cáo tài chính trung thực, minh bạch, là nền tảng quan trọng để Danapha phát triển bền vững trong tương lai.

Trong năm 2008, Công ty đã thực thi nhiều quyết định quan trọng trong công tác nhân sự: bổ nhiệm nhiều vị trí công tác mới, điều chỉnh các phòng ban, mạnh dạn giao việc cho các cán bộ trẻ có năng lực cũng như đào tạo và nâng cao tay nghề cho đội ngũ nhân sự trong công ty.

Cũng trong năm 2008, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc công ty đã nghiên cứu kỹ lưỡng và xúc tiến đầu tư các dự án:

- Dự án Nhà máy GMP Đông được được HĐQT công ty phê chuẩn và đang gấp rút triển khai, dự kiến hoàn thành vào năm 2010.

- Dự án về chuyển giao công nghệ đang trong giai đoạn đàm phán để ký kết, tương lai sẽ hình thành một khu công nghệ cao gồm Trung tâm nghiên cứu phát triển và một dây chuyền sản xuất thuốc mới.

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2008

149,32 tỷ đồng

Tổng doanh thu năm 2008

99,55%

Hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2008

11,2 tỷ đồng

Lợi nhuận năm 2008

93,33%

Hoàn thành lợi nhuận năm 2008



THÔNG ĐIỆP TỪ CHỦ TỊCH HĐQT



Quý vị cổ đông kính mến,

Chúng ta đang ở trong một thời đại của sự thay đổi nhanh chưa từng thấy trên quy mô toàn cầu. Công đồng, khách hàng và các cổ đông ngày càng để ý đến các hoạt động kinh doanh của chúng ta. Sự cạnh tranh trong kinh doanh ngày càng khốc liệt, nhất là bắt đầu từ ngày 01/01/2009 có sự đặt chân của các tập đoàn bán lẻ và nhập khẩu trực tiếp của các hãng dược phẩm thế giới theo cam kết hội nhập của Việt Nam với quốc tế.

Nhìn lại năm 2008, một năm đầy biến động của nền kinh tế thế giới; giá cả leo thang bởi sự ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng giá xăng dầu; kinh tế trong nước cũng bị tác động nên buộc phải điều chỉnh theo với các biện pháp thắt chặt tiền tệ, tăng lãi suất cho vay làm cho hoạt động của các doanh nghiệp gặp không ít khó khăn. Danapha cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của các biến động đó. Tuy nhiên nhờ có được những dự báo tốt và dự trữ được một lượng lớn nguồn nguyên liệu với giá của năm trước nên Công ty đã phần nào giảm bớt được áp lực tăng giá. Trong khi một số các doanh nghiệp dược phẩm buộc phải cắt giảm chi phí thậm chí ngưng sản xuất, thì Danapha vẫn đảm bảo được nguồn hàng cung

ứng đều đặn, giữ được đơn hàng và giữ được tốc độ kinh doanh tăng trưởng đáng kể. Quan trọng hơn nữa, Công ty vẫn tạo được nguồn việc làm ổn định cho người lao động với mức thu nhập bình quân 3,2 triệu đồng/tháng. Những con số: 149,32 tỷ đồng và 11,2 tỷ đồng mà Danapha đạt được về doanh thu và lợi nhuận là những nỗ lực đáng trân trọng và là sự khích lệ đáng quý đối với tập thể lãnh đạo và nhân viên Công ty.

Nhận định được đầy đủ những ảnh hưởng quan trọng của sự suy thoái tác động đến doanh nghiệp, hiện tại, Danapha đã và đang cấu trúc lại tổ chức, từ kế hoạch kinh doanh đến lĩnh vực quản lý và tài chính của Công ty để sẵn sàng đối phó với những biến động bất thường của nền kinh tế.

Mặt khác, nhìn nhận sự suy thoái với thái độ tích cực, HĐQT nhận thấy đây cũng chính là cơ hội lớn để Danapha nghiên cứu, tìm tòi và tư duy được hướng đi cho doanh nghiệp, phù hợp với xu thế chung của thời đại. Chính lúc này đây, với cương vị mới là doanh nghiệp cổ phần, HĐQT Danapha đã xác định hướng đi chiến lược của mình trong giai đoạn phát triển Công ty đến năm 2015 với những mục tiêu sau:

1. Tăng cường "Thúc đẩy bán hàng" trong năm 2009, trong đó: tập trung phát triển kênh ETC và tiếp tục thực hiện chương trình "Hợp đồng Đại lý" với khách hàng kênh OTC.

2. Hợp tác với các tập đoàn dược phẩm công nghệ cao, mời sự cộng tác của các giáo sư, chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực khoa học, kinh tế của Việt Nam và nước ngoài tham gia vào các dự án lớn của Danapha, mà hai trong số các dự án đang được triển khai hiện nay, đó là:

- Dự án Nhà máy GMP Đông dược đã được phê chuẩn và đang gấp rút triển khai, dự kiến hoàn thành vào năm 2010.

- Dự án về chuyển giao công nghệ đang trong giai đoạn đàm phán để ký kết, tương lai sẽ hình thành một khu công nghệ cao gồm dây chuyền sản xuất thuốc Nanosome kết hợp Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển.

Để đạt được những mục tiêu đó, HĐQT của Danapha cũng đã nêu được các giải pháp và xây dựng tiến trình thực hiện với các công việc:

1. Tập trung rà soát các chi phí: trong đó chú ý cân đối, cắt giảm các khoản chi phí thừa trong quản lý, sản xuất...

2. Tái cấu trúc Công ty với việc thay đổi chức năng một số phòng ban, bổ nhiệm nhiều vị trí công tác, giao việc cho các cán bộ trẻ có năng lực cũng như đào tạo và nâng cao tay nghề cho đội ngũ nhân sự trong công ty.

3. Đổi mới chiến lược kinh doanh để phù hợp với nền kinh tế trong thời kỳ lạm phát và suy thoái hiện nay.

4. Quan tâm hàng đầu đến yếu tố Chất lượng sản phẩm và không ngừng đầu tư công nghệ phù hợp với việc cơ cấu danh mục sản phẩm theo hướng tăng cường các sản phẩm có giá trị cao và giảm dần các sản phẩm có giá trị thấp. Đặc biệt chú trọng đến công tác nhượng quyền sản phẩm cũng như tập trung nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường và các chương trình đấu thầu thuốc.

5. Tăng cường hợp tác với các nhà phân phối chuyên nghiệp, thiết lập mối quan hệ khả quan với các khách hàng chiến lược và tiềm năng, xây dựng được một hệ thống phân phối rộng và sâu.

6. Tận dụng thời điểm các ngân hàng cho vay với lãi suất thấp trong thời suy thoái kinh tế hiện nay để nhanh chóng có kế hoạch sử dụng nguồn vốn đạt hiệu quả cao.

7. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm cơ hội xuất khẩu và quảng bá sản phẩm đến những thị trường mới như Hoa Kỳ, EU, Nam Phi...

Với mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp được phẩm hàng đầu tại miền Trung Việt Nam và hướng đến việc tạo ra sự khác biệt nổi trội cho thương hiệu Danapha cùng với những tiềm năng phát triển to lớn, tôi nhận thấy rằng sự lớn mạnh của Danapha là hoàn toàn có căn cứ và cơ sở. Thành công này cần có sự nỗ lực chung tay xây dựng không chỉ của tập thể lao động trong Công ty mà còn của các khách hàng, các cổ đông. HĐQT và tập thể nhân viên lao động Công ty CP Dược Danapha quyết tâm đóng góp hết sức mình, tất cả vì một Danapha bền vững và ngày một phát triển.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn đến tập thể nhân viên Danapha đã cố gắng nỗ lực hết mình với tinh thần đoàn kết, gắn bó và xin gửi lời cảm ơn đến Quý vị cổ đông đã nhất mục tin tưởng vào sự phát triển của Danapha trong thời gian qua. Tôi khẳng định với nền tảng chắc chắn chúng ta đang có, Danapha sẽ ngày càng tiến xa hơn và đạt được nhiều thành tựu to lớn hơn.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe và thịnh vượng!

Trân trọng!

Ds. Nguyễn Quang Trí
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

BAN LÃNH ĐẠO

Chung một tiếng nói, chung một tầm nhìn

Hội đồng Quản trị

Ds. Nguyễn Quang Trị	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ds. Hồ Thị Bích Hường	Ủy viên Hội đồng Quản trị
Ks. Nguyễn Thị Vạn Thọ	Ủy viên Hội đồng Quản trị
Ds. Mai Đăng Đầu	Ủy viên Hội đồng Quản trị
CN. Phạm Khắc Hà	Ủy viên Hội đồng Quản trị



Nguyễn Quang Trị



Hồ Thị Bích Hường



Nguyễn Thị Vạn Thọ

Ban Lãnh đạo

Ds. Nguyễn Quang Trị	Tổng Giám đốc
Ks. Nguyễn Thị Vạn Thọ	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính - Kế toán
Ds. Mai Đăng Đầu	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh
Ds. Nguyễn Thị Sơn	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kế hoạch - Sản xuất



Mai Đăng Đầu



Phạm Khắc Hà



Nguyễn Thị Sơn

Ban Kiểm soát

CN. Hà Thị Phúc	Ủy viên thường trực Ban Kiểm soát
Ds. Nguyễn Bá Đoàn	Trưởng Ban Kiểm soát
Ds. Thị Thị Thanh	Ủy viên Ban Kiểm soát



Hà Thị Phúc

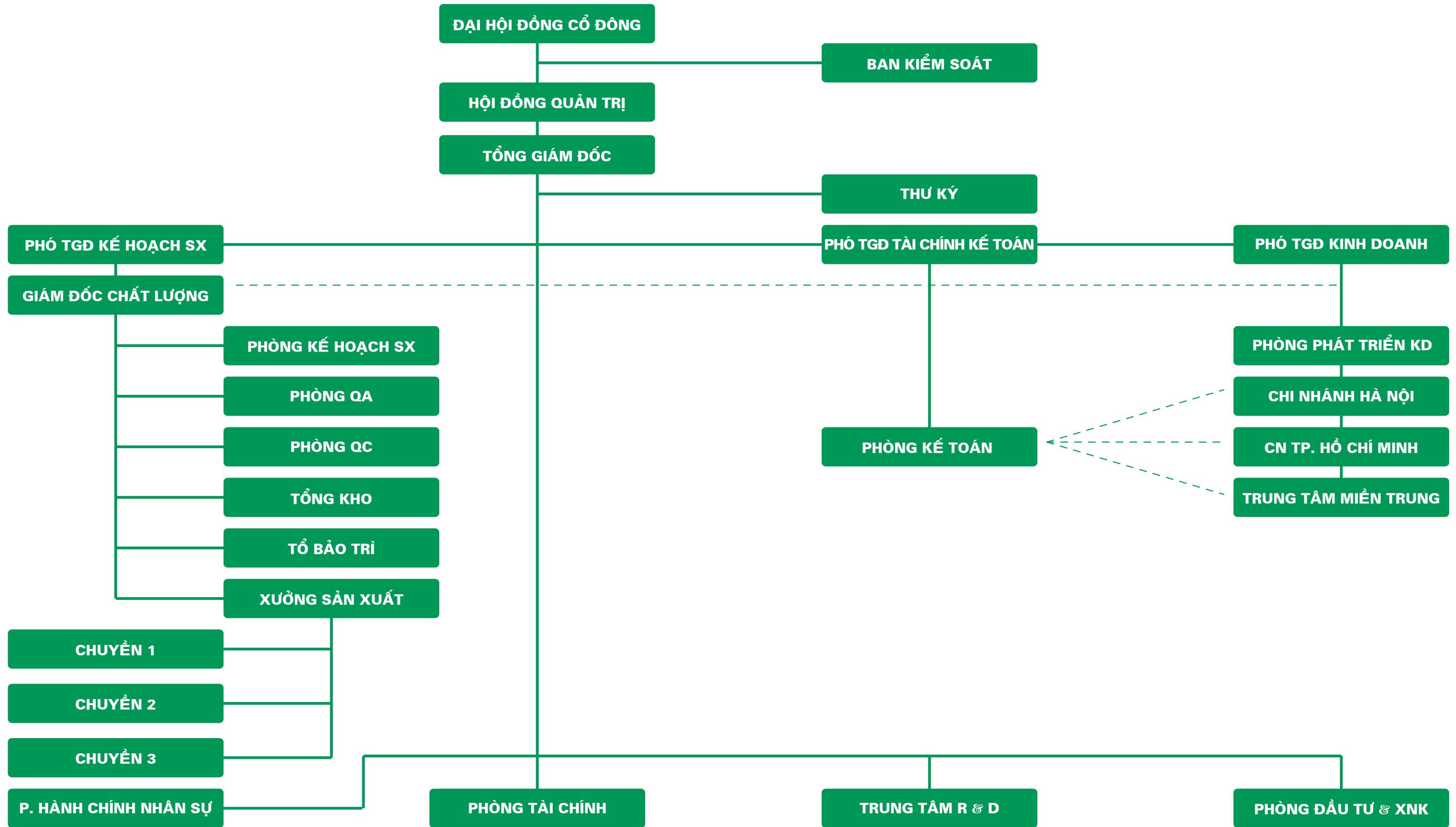


Nguyễn Bá Đoàn

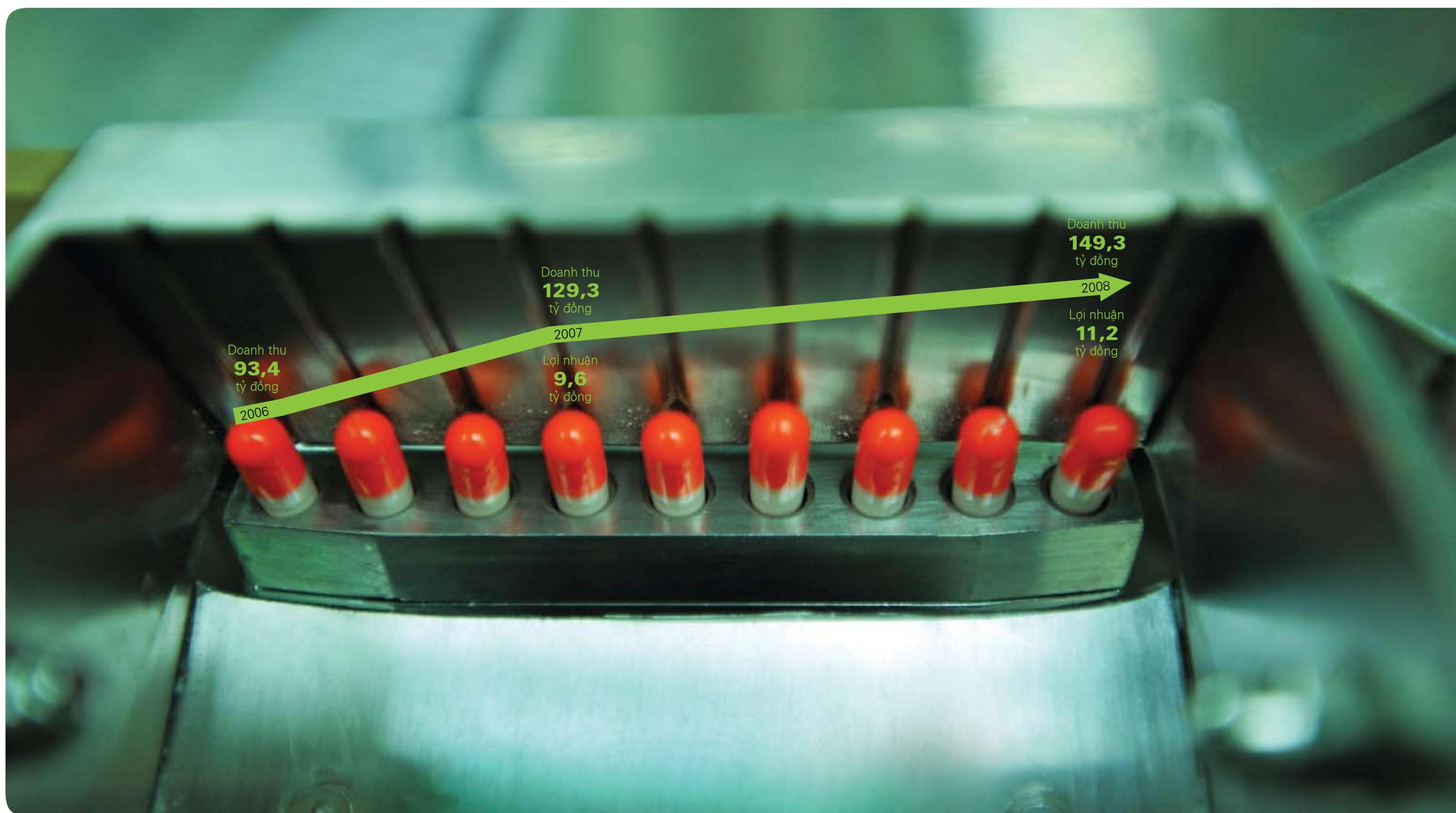


Thị Thị Thanh

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2008



BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP



KPMG Limited
10th floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street
District 1, Ho Chi Minh City
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266
Fax +84 (8) 3821 9267
Internet www.kpmg.com

Kính gửi các cổ đông

Công ty Cổ phần Dược Danapha

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán đính kèm của Công ty Cổ phần Dược Danapha tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày. Các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 29 tháng 3 năm 2008.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết trình trong báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của Ban Giám đốc, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến loại trừ

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên ("nhân viên đủ điều kiện") tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Công ty lập dự phòng trợ cấp thôi việc trên cơ sở 3% mức lương căn bản của nhân viên đó mà không xét đến số năm nhân viên đó làm việc cho Công ty. Theo đó dự phòng trợ cấp thôi việc và tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 bị ghi nhận thấp hơn tương ứng là 3.600.598.898 VNĐ và 900.149.725 VNĐ; lợi nhuận trước thuế và sau thuế cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 được ghi nhận cao hơn tương ứng là 176.656.898 VNĐ và 235.210.933 VNĐ; chi phí thuế thu nhập hoãn lại cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 được ghi nhận thấp hơn 58.554.035 VNĐ và lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 1 tháng 1 năm 2008 được ghi nhận cao hơn 2.465.238.240 VNĐ.

Ý kiến kiểm toán loại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu trong đoạn cơ sở của ý kiến loại trừ, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Danapha tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán phổ biến được chấp thuận tại Việt Nam.

KPMG Limited

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Giấy chứng nhận Đầu tư số: 011043000345
Báo cáo kiểm toán số: 08-01-455



Chong Kwang Puay

Chứng chỉ kiểm toán viên số N0864/KTV
Phó Tổng Giám đốc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08/4/2009

Nguyễn Thành Nghị

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0304/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN



Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	SỐ ĐẦU KỲ	SỐ CUỐI KỲ
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	82.013.883.060	103.983.642.886
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.647.339.651	14.567.539.555
1. Tiền	5.347.339.651	10.876.445.386
2. Các khoản tương đương tiền	4.300.000.000	3.691.094.169
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.222.800.000	2.037.240.000
1. Đầu tư ngắn hạn	3.222.800.000	2.037.240.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	35.706.512.156	43.721.019.413
1. Phải thu khách hàng	33.808.234.557	40.912.062.721
2. Trả trước cho người bán	377.492.950	994.563.817
3. Các khoản phải thu khác	1.520.784.649	1.814.392.875
IV. Hàng tồn kho	31.643.757.775	43.349.195.486
1. Hàng tồn kho	31.643.757.775	43.349.195.486
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.793.473.478	308.648.432
1. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	1.366.060.844	70.912.847
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	56.667.756	56.667.756
3. Tài sản ngắn hạn khác	370.744.878	181.067.829
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	40.256.548.681	40.205.605.475
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	34.782.631.773	34.931.688.567
Tài sản cố định hữu hình	34.782.631.773	34.931.688.567
Nguyên giá	61.944.257.979	68.790.089.585
Giá trị hao mòn lũy kế	(27.161.626.206)	(33.858.401.018)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3. Bất động sản đầu tư	-	-
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.000.000.000	5.000.000.000
Đầu tư vào công ty con	-	-
Đầu tư dài hạn khác	5.000.000.000	5.000.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	473.916.908	273.916.908
C. TỔNG TÀI SẢN	122.270.431.741	144.189.248.361

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	SỐ ĐẦU KỲ	SỐ CUỐI KỲ
D. NỢ PHẢI TRẢ	83.651.074.068	49.018.091.672
I. Nợ ngắn hạn	79.451.074.068	43.953.073.956
Vay và nợ ngắn hạn	23.642.166.520	5.138.506.450
Phải trả người bán	17.154.858.747	18.210.194.874
Người mua trả tiền trước	2.427.591	318.852.725
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	61.954.918	328.223.336
Phải trả người lao động	3.959.161.168	3.230.536.694
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	34.630.505.124	16.446.639.377
Chi phí trích trước		280.120.500
II. Nợ dài hạn	4.200.000.000	5.065.017.716
Vay và nợ dài hạn	4.200.000.000	5.012.071.114
Dự phòng phải trả dài hạn	-	52.946.602
E. VỐN CHỦ SỞ HỮU	38.619.357.673	95.171.156.689
I. Vốn chủ sở hữu	38.229.918.834	94.254.502.738
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	33.500.000.000	50.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần		36.500.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	3.920.889.346	6.231.441.341
Quỹ dự phòng tài chính	693.184.318	1.523.061.397
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	115.845.170	
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	389.438.839	916.653.951
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	389.438.839	916.653.951
Nguồn kinh phí	-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	122.270.431.741	144.189.248.361

Người lập:

Nguyễn Thị Vạn Thọ
Kế toán trưởng

Người duyệt:

Nguyễn Quang Trị
Tổng Giám đốc

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2008

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	2007	2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	129.602.084.402	149.317.044.517
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	290.883.414	1.440.440.137
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	129.311.200.988	147.876.604.380
4. Giá vốn hàng bán	84.101.862.088	93.477.078.414
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.209.338.900	54.399.525.966
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.099.224.993	1.267.338.657
7. Chi phí tài chính	2.996.727.418	3.071.751.900
8. Chi phí bán hàng	20.671.242.101	28.074.197.572
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.102.957.192	13.545.359.577
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.537.637.182	10.975.555.574
11. Thu nhập khác	202.008.556	251.956.520
12. Chi phí khác	110.113.065	31.553.078
13. Lợi nhuận khác	91.895.491	220.403.442
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.629.532.673	11.195.959.016
15. Thuế Thu nhập Doanh nghiệp		
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.629.532.673	11.195.959.016
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.874	2.778
18. Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	1.100	1.500

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008
I. Cơ cấu tài sản	%		
1. Tài sản dài hạn / Tổng tài sản		32,92%	27,88%
2. Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản		67,08%	72,12%
II. Cơ cấu nguồn vốn	%		
1. Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn		68,41%	34,00%
2. Vốn CSH / Tổng nguồn vốn		31,27%	65,37%
III. Khả năng thanh toán	lần		
1. Khả năng thanh toán nhanh		0,41	0,42
2. Khả năng thanh toán hiện hành		1,03	2,37
IV. Tỷ suất lợi nhuận	%		
1. Tỷ suất LNST / Tổng Tài sản		7,9%	8,4%
2. Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần		7,45%	7,57%
3. Tỷ suất LNST / Vốn CSH		25,19%	16,90%

Người lập:

Nguyễn Thị Vạn Thọ
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Quang Trị
Tổng Giám đốc





Công ty Cổ Phần Dược Danapha

Văn phòng - Nhà Máy 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Đà Nẵng - Tel: 0511 3760130

Chi nhánh Hà Nội Nhà số 6, khu N2, 89 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, HN - Tel: 04 36647358

Chi nhánh Tp. HCM DD26 Bạch Mã, P.15, Quận 10, TP. HCM - Tel: 08 39708127 - **Cửa hàng GTSP:** Tel: 08 38667199

Chi nhánh Miền Trung 149 Hải Phòng, Đà Nẵng - Tel: 0511 3888488

Phòng Trưng bày 103 Hùng Vương, Đà Nẵng - Tel: 0511 2226429